

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-ST.

Ngày: 15 - 9 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Quý Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Cường.
2. Ông Nguyễn Hữu Thành.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2021/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trịnh Minh T, sinh ngày 22/4/1991 tại tỉnh Hà Nam. Nơi ĐKNKTT: Thôn 01, xã AN, huyện BL, tỉnh Hà Nam. Nơi tạm trú: Số 63 đường TH, phường TL, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trịnh Minh T; con bà: Nguyễn Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã AN, huyện BL, tỉnh Hà Nam. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phan Viết Đ, sinh năm 1984, chức vụ: Cấp bậc Đại Úy. Nơi công tác: Công an phường PB, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

2. Anh Lê Văn T, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn L, xã HT, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Tôn Thất H, sinh năm 1971. Địa chỉ: Tổ 05, phường PB, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

2. Anh Hà Viết Na, sinh năm 1979. Địa chỉ: Số 14/168 đường TP, phường PV, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

3. Anh Trần Hoàng L, sinh năm 2006. Địa chỉ: Tổ 10, phường PB, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

4. Anh Trần Hoàng S, sinh năm 1996. Địa chỉ: Xã TS, thị xã DN, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973. Địa chỉ: Thị trấn PĐ, huyện PV, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

6. Anh Lưu Viết D, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn 01B, xã TP, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản Cáo trạng số: 58/CT-VKS-Hth, ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Trịnh Minh T về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 01/5/2021, sau khi hát Karaoke tại quán Dubai, tại phường PB, thị xã Hương Thủy, Trịnh Minh T, Trần Hồng S, Trần Xuân H, gọi xe Taxi đến trước quán để chở về. Lúc sau, có anh Lê Văn T, điều khiển xe Taxi biển kiểm soát: 75A-074.51 đến; T, S và H lên xe đi được một đoạn, thì giữa T và anh T xảy ra mâu thuẫn, T chửi bới và dùng chân đá vào mặt anh T, anh T xuống xe bỏ chạy vào quán Tân Lá Đỏ (bên cạnh quán Dubai); T đuổi theo vào nhà bếp quán Tân Lá Đỏ lấy 02 cây dao, có cán và lưỡi bằng kim loại, để đánh anh T thì anh T bỏ chạy đến Công an phường PB, thị xã Hương Thủy để trình báo. Thấy vậy, T vứt 02 con dao tại quán Tân Lá Đỏ rồi đến quán cà phê Tình Cờ (bên cạnh quán Dubai) ngồi uống nước.

Sau khi nghe anh T trình báo vụ việc, thì ông Hà Viết N (Phó Công an phường PB, đang trực chỉ huy), đã phân công anh Phan Viết Đ, cấp bậc Đại úy (anh Đ đang trực tại trụ sở Công an phường PB), đến hiện trường để giải quyết vụ việc. Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của chỉ huy, anh Đ mặc trang phục của ngành Công an, mang theo công cụ hỗ trợ và đi xe mô tô đến hiện trường để giải quyết vụ việc.

Khi anh Đ vừa đến hiện trường (Khu vực trước quán Dubai), thì gặp T, anh Đ giới thiệu tên, chức vụ, nơi công tác và mời T về trụ sở Công an phường để làm việc thì T liền chửi bới, lăng mạ, xúc phạm anh Đ và còn đứng chặn trước đầu xe mô tô của anh Đ, dùng điện thoại di động để quay lại; anh Đ tiếp tục giải thích về hành vi vi phạm của T và yêu cầu T hợp tác để giải quyết nhưng T không chấp hành, tiếp tục chửi bới, rồi xông vào dùng tay, chân đánh vào người anh Đ, làm anh Đ bị thương tích. Lúc này có anh Tôn Thất H, cùng một số người dân đến can ngăn và khống chế T đưa về trụ sở Cơ quan Công an để làm việc.

Hậu quả: Anh Phan Viết Đ bị trầy xước da ngón út tay trái và anh Lê Văn T bị bầm tím, phù nề cánh mũi phải.

Tại Bản kết luận giám định (số: 300/GĐ), của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, đối với 01 thẻ nhớ Micro SD HC 8GB JVJ T621 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S20, ngày 18 tháng 6 năm 2021, kết luận:

“1. Thẻ nhớ Micro sd HC 8GB JVJ T621 (mẫu ký hiệu A1): Tìm thấy và trích xuất được 05 (năm) tệp video:

+ Tệp video có tên: “VID20210501155705 phần đuôi mở rộng.mp4 dung lượng 84.3MB.

+ Tệp video có tên: “VID20210501155801” phần đuôi mở rộng.mp4 dung lượng 27.6 MB.

+ Tệp video có tên: “VID20210501155959” phần đuôi mở rộng.mp4 dung lượng 42,1 MB.

+ Tập video có tên: “VID20210501160034” phần đuôi mở rộng.mp4 dung lượng 221 MB.

+ Tập video có tên: “VID20210501160644 phần đuôi mở rộng.mp4 dung lượng 1.16GB.

- Được lưu trữ trong đĩa DVD có tên: “Thẻ nhớ micro sd HC 8GB JVJ T621” phần đuôi mở rộng.rar tổng dung lượng 1.53 GB.

2. Điện thoại Samsung Galaxy S20(mẫu ký hiệu A2): Tìm thấy và trích xuất được 03 (ba) tập video ngày 01/5/2021:

+ Tập video có tên: “20210501_160333 phần đuôi mở rộng.mp4 dung lượng 561 MB.

+ Tập video có tên: “20210501 160835 phần đuôi mở rộng.mp4 dung lượng 2.65 MB.

+ Tập video có tên: “20210501 160848 phần đuôi mở rộng.mp4 dung lượng 212 MB.

Được lưu trữ trong đĩa DVD có tên "Điện thoại Samsung Galaxy S20", phần đuôi mở rộng.rar tổng dung lượng 775 MB.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể (số: 165-21/TCT), của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, đối với anh Phan Viết Đ, ngày 07 tháng 5 năm 2021, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương phần mềm ngón IV tay trái để lại sẹo, không ảnh H chức năng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 1% (một phần trăm).

2. Vật gây và cơ chế hình thành: Tổn thương phần mềm ngón IV tay trái do tác động của vật tày có cạnh mỏng tác động”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể (số: 166-21/TCT), của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế đối với anh Lê Văn T, ngày 07 tháng 5 năm 2021, kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết biến đổi sắc tố da vùng mặt phải, không ảnh H chức năng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 2% (hai phần trăm).

2. Vật gây và cơ chế hình thành: Tổn thương vùng mặt phải do tác động của vật tày tác động theo hướng trước sau”.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy S20; 01 áo thun, cổ tròn màu xanh dương, trên ngực trái có dòng chữ SSAMZIE SPORT màu xám; 01 quần jean ngắn màu xanh (thu giữ của Trịnh Minh T);

- 01 thẻ nhớ Micro SD HC 8GB JVJ T621 (Thu giữ của anh Trần Hoàng Long);

- 01 cây dao có cán dài 16cm, lưỡi dao dài 25cm, bằng kim loại và 01 cây dao có cán dài 10 cm, lưỡi dao dài 27cm, bằng kim loại (Thu giữ của anh Lưu Viết Dương).

Hiện Cơ quan điều tra đã trả 02 cây dao trên cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trịnh Minh T đã tự nguyện bồi thường số tiền 3.000.0000 đồng cho anh Lê Văn T, còn anh Phan Viết Đ không có yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản Cáo trạng đối với bị cáo Trịnh Minh T đồng thời áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Trịnh Minh T từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho bị cáo được H án treo, thời gian

thử thách là từ 24 (Hai mươi bốn) đến 30 (Ba mươi) tháng; không xem xét về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng và chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ T liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện T liệu chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 01/5/2021, tại Tổ 10, phường PB, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, sau khi Trịnh Minh T xảy ra mâu thuẫn, xúc phạm, xô xát với anh Lê Văn T, anh T đã trình báo Công an phường PB. Được sự phân công của lãnh đạo, anh Phan Viết Đ, cấp bậc Đại úy Công an phường PB, đến hiện trường để giải quyết vụ việc. Anh Đ thực hiện nhiệm vụ, mặc trang phục và mang theo công cụ hỗ trợ đúng ngành Công an quy định, đi đến hiện trường. Sau khi gặp T, anh Đ giới thiệu tên, chức vụ, nơi công tác và mời T về trụ sở Công an phường để làm việc thì T đã không chấp hành, còn xúc phạm anh Đ; anh Đ tiếp tục giải thích, nhưng T tiếp tục chửi bới, rồi xông vào dùng tay, chân đánh vào người anh Đ, làm anh Đ bị thương tích. Hành vi của bị cáo cản trở việc anh Đ đang thi hành công vụ và còn gây thương tích cho anh Đ, với tỉ lệ tổn thương cơ thể là: 1% (một phần trăm), do đó, phạm vào tội “Chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn trên là chính xác, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi bị cáo gây ra phạm vào khung hình phạt ít nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước và danh dự, nhân phẩm, sức khỏe của người thi hành công vụ. Hành vi của bị cáo T thể hiện sự coi thường pháp luật, do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, xét cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo; bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của bộ luật Hình sự. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên đủ điều kiện để được H án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật

hình sự về án treo, vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục cũng có tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa chung như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là hợp lý.

Đối với hành vi gây thương tích cho anh Lê Văn T 02% và anh Phan Viết Đ 0,1%, anh T và anh Đ đều có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý hành chính đối với Trịnh Minh T về hành vi trên là đúng quy định của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy S2001; áo thun, cổ tròn màu xanh dương, trên ngực trái có dòng chữ SSAMZIE SPORT màu xám; 01 quần jean ngắn màu xanh của bị cáo Trịnh Minh T, bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

- Đối với 01 thẻ nhớ Micro SD HC 8GB JVJ T621 (Thu giữ của anh Trần Hoàng Long) là chứng cứ vụ án đang lưu giữ tại hồ sơ nên tiếp tục lưu hồ sơ.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Tuyên bố bị cáo Trịnh Minh T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Minh T 01 (Một) năm tù nhưng cho bị cáo được H án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trịnh Minh T cho Ủy ban nhân dân xã AN, huyện BL, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Trịnh Minh T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã AN, huyện BL, tỉnh Hà Nam trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được H án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được H án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được H án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho H án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; Tuyên xử:

- Trả lại 01 điện thoại di động, hiệu Samsung Galaxy; S20 01 áo thun, cổ tròn màu xanh dương, trên ngực trái có dòng chữ SSAMZIE SPORT màu xám; 01 quần jean ngắn màu xanh cho bị cáo Trịnh Minh T.

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ Micro SD HC 8GB JVJ T621 của anh Trần Hoàng Long.

Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/08/2021 giữa cơ quan Điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trịnh Minh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- CQĐT thị xã Hương Thủy;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- CQ Thi hành án dân sự Hương Thủy;
- CQ Thi hành án hình sự Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Người CQL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Quý Vân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Hữu Thiên

Nguyễn Văn Vy

Lê Thị Quý Vân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- CA thành phố Huế;
- Nhà tạm giữ Công an TP Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Quý Vân